

ĐỀ CƯƠNG MODULE THỰC HÀNH Y KHOA 1

Tên module: THỰC HÀNH Y KHOA 1

Mã module: POM 221

Ngành đào tạo: Y khoa

1. Thông tin chung về module

- Số tín chỉ: 02
- Loại học phần/module: Bắt buộc
- Các học phần/module tiên quyết: Không
- Học phần/module học trước: Không
- Các học phần/module song hành: Các module hệ cơ quan tạo máu, tim mạch, hô hấp.
- Bộ môn (Khoa) phụ trách module: Bộ môn Huấn luyện kỹ năng - khoa Điều dưỡng.
- Số tiết quy định đối với các hoạt động:
 - + Thực hành, thí nghiệm : 30 tiết
 - + Tự học : 60 giờ

2. Thông tin chung về các giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email	Chuyên ngành đào tạo	Đơn vị công tác
1	PGS.TS. Phạm Kim Liên	0912804172	lientnvn@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
2	PGS.TS. Nguyễn Trọng Hiếu	0912580131	hiieu72yktn@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
3	PGS.TS. Dương Hồng Thái	0912320204	dhthaiavn@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
4	PGS.TS. Hạc Văn Vinh	0912235226	vinh.hv@tnmc.edu.vn	YTCC	BM D.TỄ
5	TS. Vi Thị Thanh Thủy	0945370799	nuoctrong@gmail.com	YTCC	BM HLKN
6	TS. Nông Phương Mai	0988520079	nongphuongmaid@gmail.com	YTCC	BM ĐDCB
7	TS. Lê Thị Thu Hiền	0982774155	hientuyen.tn2009@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
8	ThS. Nguyễn Ngọc Hà	0977787088	hanguyen.tnfn@gmail.com	Điều dưỡng	BM HLKN
9	ThS. Bùi Thị Hợi	0945252123	buiithoiyk@gmail.com	Nội khoa	BM HLKN
10	ThS. Hoàng Mai Nga	0915333998	maingavn@gmail.com	Điều dưỡng	BM ĐDCB
11	ThS. Lương Thị Hoa	0984958448	luongphuonghoa@gmail.com	Điều dưỡng	BM ĐDCB
12	ThS. Triệu Văn Mạnh	0917333488	manhytn@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
13	ThS. Dương Danh Liêm	0974325666	duongliemtmc@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
14	ThS. Phạm Ngọc Linh	0949224533	Dr.phamngoclinh@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
15	ThS. Phạm T. Ngọc Anh	0942956866	ngocanh.tumf@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
16	ThS. Lương Kiều Diễm	0945401898	diemtycb@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
17	ThS. Trần Văn Học	0968050538	hoctrannytn@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
18	ThS. Đông Đức Hoàng	0985123432	drhoang85@gmail.com	Nội khoa	BM Nội
19	ThS. Bùi Văn Hoàng	0975025976	lientnvn@gmail.com	Nội khoa	BM Nội

3. Mô tả module thực hành y khoa 1

Module Thực hành y khoa 1 (POM 1) được học vào học kì 1 năm thứ 2. Nội dung chính gồm: Kỹ năng để khai thác bệnh sử - tiền sử của người bệnh; kỹ năng khám lâm sàng và một số kỹ thuật y khoa liên quan đến hệ cơ quan tạo máu, tim mạch, hô hấp. Module POM1 dạy cho sinh viên bắt đầu biết thể hiện tính chuyên nghiệp trong khi giao tiếp và thực hành lâm sàng. Những kỹ năng thực hành được học trong module giúp cho sinh viên tự học tập, tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp suốt đời. Sinh viên được học theo phương pháp tích cực dưới sự hỗ trợ của các giảng viên lâm sàng, điều dưỡng, HLKN. Sinh viên được học 9 buổi thực hành tại Lab và được đánh giá theo bảng kiểm vào cuối mỗi buổi học, sinh viên phải đi thực tập 3 ngày tại các bệnh viện thực hành và được đánh giá dựa vào việc hoàn thành các chỉ tiêu lâm sàng và báo cáo khi kết thúc đợt thực hành bệnh viện. Cuối đợt học, sinh viên sẽ phải thi OSCE.

4. Mục tiêu module

4.1. Mục tiêu chung

Module thực hành y khoa 1 (POM 1) dạy cho sinh viên giao tiếp được với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp, thầy/cô, cán bộ viên chức có liên quan, khai thác được bệnh sử - tiền sử của người bệnh; thăm khám lâm sàng và thực hiện được một số kỹ thuật y khoa cơ bản liên quan đến các hệ cơ quan tạo máu, tim mạch, hô hấp trên mô hình/người bệnh giả và người bệnh. Đồng thời Module POM 1 rèn luyện cho sinh viên thể hiện được tính chuyên nghiệp trong khi thực hành nghề nghiệp.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong module này sinh viên có khả năng:

Kỹ năng

1. Khai thác được đúng và đầy đủ thông tin về bệnh sử - tiền sử của người bệnh.
2. Thực hiện đúng quy trình, động tác kỹ năng khám lâm sàng cơ bản và thăm khám các cơ quan: tim mạch, hô hấp trên mô hình và trên người bệnh.
3. Nhận định và báo cáo được đầy đủ, rõ ràng kết quả hỏi và khám bệnh.
4. Thực hiện đúng quy trình, động tác của một số kỹ thuật y khoa cơ bản trên mô hình/người bệnh giả tại phòng Lab và trên người bệnh: (1) Kỹ thuật lấy dấu hiệu sinh tồn, (2) Kỹ thuật cho người bệnh thở oxy, (3) Kỹ thuật rửa tay – mặc áo – đi găng vô khuẩn, (4) Kỹ thuật tiêm cơ bản – sử dụng bơm tiêm điện, (5) Kỹ thuật truyền dịch – sử dụng máy truyền dịch, (6) Kỹ thuật cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.

Thái độ

5. Thực hiện đúng nội quy phòng thực hành, nhà trường và bệnh viện.
6. Thể hiện được thái độ tôn trọng người bệnh, người nhà người bệnh và đồng nghiệp.

5. Nhiệm vụ của sinh viên

*Nhiệm vụ của sinh viên khi thực hành:

- Tham gia đầy đủ các buổi học thực hành
- Đọc bài trước khi đến lớp.
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập, kỹ năng học tập theo nhóm tốt.
- Tuân thủ nội quy, quy định của phòng thực hành, nhà trường và bệnh viện.
- Hoàn thành các chỉ tiêu thực hành theo bảng hướng dẫn bên dưới.

* Chỉ tiêu thực hành:

BẢNG CHỈ TIÊU THỰC HÀNH MODULE POM 1

Quy định các mức độ thực hiện chỉ tiêu: 1= kiên tập, 2 = làm có hướng dẫn, giám sát, 3 = tự thực hiện

TT	Nội dung	Chỉ tiêu thực hành		
		Mức độ thực hiện		
		1	2	3
1	Kỹ năng giao tiếp	7	2	8
2	Kỹ năng hỏi bệnh	7	2	8
3	Thực hiện 4 kỹ năng khám lâm sàng cơ bản	5	2	7
4	Hỏi và khám người bệnh mắc bệnh tim mạch	5	2	7
5	Hỏi và khám người bệnh mắc bệnh hô hấp	3	26	6
6	Nhận định và báo cáo được kết quả hỏi và khám bệnh	6	2	8
7	Kỹ thuật lấy dấu hiệu sinh tồn	5	2	7
8	Kỹ thuật cho người bệnh thở oxy qua gọng kính mũi	2	2	7
9	Kỹ thuật rửa tay/sát khuẩn tay	8	1	7
10	Kỹ thuật mang găng vô khuẩn	4	2	2
11	Kỹ thuật mặc áo choàng vô khuẩn	1	2	2
12	Kỹ thuật tiêm tĩnh mạch	7	2	2
13	Kỹ thuật tiêm bắp nông	7	2	2
14	Kỹ thuật tiêm bắp sâu	7	2	2
15	Kỹ thuật tiêm dưới da	8	1	2
16	Kỹ thuật sử dụng bơm tiêm điện	7	1	6
17	Kỹ thuật sử dụng máy truyền dịch	7	1	6
18	Kỹ thuật truyền dịch	9	2	5
	Tổng	105	56	94

6. Phương pháp kiểm tra đánh giá sinh viên và thang điểm

6.1. Các hình thức lượng giá

- Kỹ năng: OSCE, Thực hành theo bảng kiểm, hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

6.2. Các bài lượng giá

*** Đối với module chỉ có thực hành:**

Bài lượng giá	Thời điểm	Hình thức	Thời lượng	Hệ số số	Nội dung lượng giá
Bài thường xuyên*	Kết thúc cuối mỗi 9 buổi học thực hành tại Skills Lab	Bảng kiểm thực hành	5phút/1 bài thực hành/1 sinh viên	1	LG theo nội dung bài thực hành
	THBV 1+2+3: Tuần 4, 8, 12	Chỉ tiêu thực hành bệnh viện. Báo cáo thực hành bệnh viện.			Chấm chỉ tiêu thực hành BV
Bài thi kết thúc module	Từ 16 – 28/12	OSCE	30 phút/5 trạm	1	LG theo ngân hàng câu hỏi thi OSCE

Công thức tính điểm module:

$$\text{Điểm học phần/module} = (\text{Điểm KTTX} + \text{Điểm KTHP})/2$$

Trong đó:

- Điểm kiểm tra TX: Là trung bình cộng của 9 điểm kiểm tra thực hành tại Skills Lab và chỉ tiêu thực hành bệnh viện. Mỗi bài thực hành tại Lab sinh viên được lượng giá theo bảng kiểm, thời gian làm bài 5 phút. Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Các bài lượng giá tại Lab được thực hiện cuối mỗi buổi thực hành. Chỉ tiêu thực hành sẽ được lượng giá sau 3 ngày thực hành tại bệnh viện.

- Điểm thi kết thúc module: Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

7. Nội dung chi tiết module

7.1. Nội dung thực hành tại Lab: gồm 11 bài

STT	Nội dung	Số tiết
1	Bài 1. Kỹ năng giao tiếp cơ bản 1. Chào hỏi, xưng hô lễ phép 2. Tạo ấn tượng tốt đẹp ban đầu 3. Kỹ năng giao tiếp cơ bản 3.1. Kỹ năng đặt câu hỏi 3.2. Kỹ năng lắng nghe 3.3. Kỹ năng phản hồi	2,5 tiết
2	Bài 2. Kỹ năng hỏi bệnh 1. Làm quen 2. Lý do vào viện 3. Khai thác các thông tin bệnh sử và báo cáo kết quả 4. Khai thác các thông tin về tiền sử và báo cáo kết quả 5. Thể hiện thái độ cởi mở, thân thiện khi giao tiếp	2,5 tiết
3	Bài 3. Kỹ năng khám lâm sàng cơ bản 1. Kỹ năng nhìn 2. Kỹ năng sờ, nắn	2,5 tiết

STT	Nội dung	Số tiết
	3. Kỹ năng gõ 4. Kỹ năng nghe 5. Thái độ khiêm tốn, nhẹ nhàng, lịch sự khi giao tiếp, thăm khám.	
4	Bài 4. Kỹ năng khám tim mạch 1. Hỏi bệnh 1.1. Triệu chứng cơ năng 1.2. Khai thác các thông tin khác về người bệnh 2. Khám lâm sàng 2.1. Khám tim 2.1.1 Nhìn (quan sát) 2.1.2 Sờ 2.1.3 Gõ 2.1.4. Nghe tim 2.2. Khám mạch máu 2.2.1 Khám động mạch ngoại biên 2.2.2 Khám tĩnh mạch 2.2.3 Khám mao mạch 3. Thể hiện được thái độ đúng mực, lịch sự trong khi giao tiếp, thăm khám.	2,5 tiết
5	Bài 5. Kỹ năng khám hô hấp 1. Hỏi bệnh 1.1. Triệu chứng cơ năng 1.2. Khai thác các thông tin khác về người bệnh 2. Khám lâm sàng hệ hô hấp 2.1. Khám hô hấp trên 2.1.1. Khám mũi - miệng 2.1.2. Khám họng 2.2. Khám hô hấp dưới 2.2.1. Nhìn 2.2.2. Sờ 2.2.3. Gõ 2.2.4. Nghe phổi: 3. Khám chất thải tiết 4. Thái độ tôn trọng, ân cần, linh hoạt trong khi giao tiếp, thăm khám	2,5 tiết
6	Bài 6. Kỹ thuật cấp cứu ngừng hô hấp – tuần hoàn 1. Nhận biết ngừng hô hấp – tuần hoàn 2. Kỹ thuật ép tim ngoài lồng ngực 3. Khai thông đường hô hấp 4. Kỹ thuật cấp cứu ngừng hô hấp 4.1. Hô hấp nhân tạo 4.2. Kỹ thuật bóp bóng Ambu 4.3. Kỹ thuật phối hợp ép tim ngoài lồng ngực và thổi ngạt 5. Thể hiện được thái độ nhanh nhẹn, chính xác, bình tĩnh trong khi tiến hành kỹ thuật.	
7	Bài 7. Kỹ thuật đo dấu hiệu sinh tồn 1. Đo dấu hiệu sinh tồn 1.1. Đại cương - Mục đích - Chỉ định - Nguyên tắc chung lấy dấu hiệu sinh tồn 1.2. Kỹ thuật đo nhiệt độ	2,5 tiết

STT	Nội dung	Số tiết
	<ul style="list-style-type: none"> * Đo nhiệt độ ở miệng: * Đo nhiệt độ ở nách: * Đo nhiệt độ ở trực tràng: 1.3. Kỹ thuật đếm nhịp thở 1.4. Kỹ thuật đếm mạch 1.5. Kỹ thuật đo huyết áp <p>2. Tính chuyên nghiệp trong giao tiếp, thực hiện kỹ thuật y khoa.</p>	
8	<p>Bài 8. Kỹ thuật cho người bệnh thở oxy</p> <p>1. Kỹ thuật cho người bệnh thở oxy</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Đại cương 1.2. Các nguyên nhân làm cho cơ thể bị thiếu oxy 1.3. Dấu hiệu và triệu chứng của thiếu oxy 1.4. Các nguyên tắc khi tiến hành liệu pháp oxy 1.5. Quy trình kỹ thuật cho người bệnh thở oxy - Thở oxy qua gọng kính - Thở oxy qua mặt nạ <p>2. Tính chuyên nghiệp trong giao tiếp, thực hiện kỹ thuật y khoa.</p>	
9	<p>Bài 9. Kỹ thuật Rửa tay – Mặc áo choàng – Mang găng vô khuẩn</p> <p>1. Kỹ thuật rửa tay</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Rửa tay thường qui 1.2. Sát khuẩn tay nhanh 1.3. Kỹ thuật rửa tay ngoại khoa <p>2. Kỹ thuật mặc và cởi áo choàng</p> <p>3. Kỹ thuật mang và cởi găng vô khuẩn</p> <p>4. Thái độ cẩn thận, tiết kiệm trong khi tiến hành kỹ thuật y khoa.</p>	<i>2,5 tiết</i>
10	<p>Bài 10. Kỹ thuật tiêm cơ bản – Sử dụng bơm tiêm điện</p> <p>1. Đại cương</p> <p>2. Kỹ thuật tiêm thuốc</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Tầm quan trọng của tiêm thuốc 2.2. Quy trình kỹ thuật tiêm - Tiêm dưới da -Tiêm bắp - Tiêm tĩnh mạch <p>3. Sử dụng bơm tiêm điện</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Đặc điểm hình dáng bên ngoài bơm tiêm điện 3.2. Quy trình kỹ thuật tiêm thuốc bằng bơm tiêm điện <p>4. Thái độ cẩn thận, nhẹ nhàng, chính xác trong giao tiếp và thực hiện kỹ thuật y khoa.</p>	<i>2,5 tiết</i>
11	<p>Bài 11. Kỹ thuật truyền dịch – Sử dụng máy truyền dịch</p> <p>1. Đại cương</p> <p>2. Truyền dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Mục đích 2.2. Các loại dịch truyền 2.3. Chỉ định và chống chỉ định 2.4. Nguyên tắc của truyền dịch 2.5. Vị trí truyền dịch 2.6. Quy trình kỹ thuật truyền dịch. 2.7. Các tai biến có thể xảy ra và cách xử trí <p>3. Sử dụng máy truyền dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Đặc điểm hình dáng bên ngoài máy truyền dịch 	<i>2,5 tiết</i>

STT	Nội dung	Số tiết
	3.2. Quy trình kỹ thuật 4. Thái độ cẩn thận, nhẹ nhàng, chính xác trong giao tiếp và thực hiện kỹ thuật y khoa.	
	Tổng số tiết	22,5 tiết

7.1. Nội dung thực hành tại bệnh viện huyện: gồm 3 buổi

Bài THBV	Nội dung	Địa điểm	Trang bị	Chỉ tiêu hoàn thành	Tài liệu đọc trước	Người hỗ trợ	Số tiết
1	<p>* Giao tiếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bác sỹ của khoa giao tiếp với người bệnh (Đi buồng cùng BS của khoa) - Chào hỏi được BN, sử dụng kỹ năng đặt câu hỏi đóng/mở giao tiếp được cơ bản với người bệnh, bước đầu biết cách tạo được không khí thân mật với BN. - Hỏi được lý do vào viện và các thông tin hành chính, bệnh sử, tiền sử của người bệnh. <p>* Kỹ năng y khoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được sơ đồ bố trí các phòng làm việc trong khoa - Kiến tập và thực hành được kỹ thuật y khoa: rửa tay – mặc áo – đi găng vô khuẩn. <p>* Tính chuyên nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng quy định và nội quy của bệnh viện. - Thể hiện được thái độ tôn trọng người bệnh, người nhà NB và đồng nghiệp 	Khoa Nội, Khoa Ngoại, PK BV huyện Phú Lương, Đồng hỷ, TTYTTP, Phú bình	Quần áo mũ blu, card, sổ tay, bút.	Theo bảng chỉ tiêu thực hành bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng giao tiếp cơ bản. - Kỹ năng hỏi bệnh - Kỹ thuật rửa tay, mang găng vô khuẩn - Sinh viên tham khảo lại tài liệu đã được học ở học kì 2 năm 1 về tính chuyên nghiệp 	<ul style="list-style-type: none"> - BS của BV. - Gv HLKN - Gv Nội - BSNT 	2,5
2	<p>* Giao tiếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bác sỹ của khoa giao tiếp với người bệnh mắc bệnh tim mạch (Đi buồng cùng BS của khoa) - Thể hiện được kỹ năng hỏi, lắng nghe tích cực khi giao tiếp - Khai thác được bệnh sử, tiền sử người mắc bệnh tim mạch vào viện 	Khoa Nội, PK BV huyện Phú Lương, Đồng hỷ, TTYTTP, Phú bình	Quần áo mũ blu, card, sổ tay, bút, ống nghe, đồng hồ, huyết	Theo bảng chỉ tiêu thực hành bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Bài giảng kỹ năng giao tiếp - Kỹ năng hỏi bệnh - Kỹ năng khám lâm sàng cơ bản, khám tim mạch. 	<ul style="list-style-type: none"> - BS của BV. - Gv HLKN - Gv Nội - BSNT 	2,5

Bài THBV	Nội dung	Địa điểm	Trang bị	Chỉ tiêu hoàn thành	Tài liệu đọc trước	Người hỗ trợ	Số tiết
	<p>* Kỹ năng y khoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bác sỹ của khoa sử dụng 4 kỹ năng khám cơ bản khám người bệnh và khám người bệnh tim mạch (Đi buồng cùng BS của khoa) - Thực hiện được 4 kỹ năng khám cơ bản thăm khám cho người bệnh. - Thực hiện đúng kỹ thuật: lấy dấu hiệu sinh tồn, thở oxy, rửa tay – đi găng vô khuẩn. <p>* Tính chuyên nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng quy định và nội quy của bệnh viện. - Thể hiện được thái độ tôn trọng người bệnh, người nhà NB và đồng nghiệp. 		áp		<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật lấy dấu hiệu sinh tồn – thở oxy. - Sinh viên tham khảo lại tài liệu đã được học ở học kì 2 năm 1 về tính chuyên nghiệp 		
3	<p>* Giao tiếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bác sỹ của khoa giao tiếp với người mắc bệnh hô hấp (Đi buồng cùng BS của khoa) - Thể hiện được kỹ năng hỏi, lắng nghe tích cực, phản hồi khi giao tiếp - Khai thác được bệnh sử, tiền sử người mắc bệnh hô hấp vào viện <p>* Kỹ năng y khoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bác sỹ của khoa khám người bệnh hô hấp (Đi buồng cùng BS của khoa) - Thực hiện được đúng 4 kỹ năng khám cơ bản cho người bệnh - Nhận định được kết quả Kỹ thuật: Đo M, ND, HA, - Kiến tập được kỹ thuật: tiêm, truyền dịch, sử dụng bơm tiêm điện, máy truyền dịch, cấp cứu ngừng tuần hoàn – hô hấp. <p>* Tính chuyên nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng quy định 	Khoa Nội, PK BV huyện Phú Lương, Đồng hỷ, TTYTTP, Phú bình	Quần áo mũ blu, card, sổ tay, bút, ống nghe, đồng hồ, huyết áp	Theo bảng chỉ tiêu thực hành bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Bài giảng kỹ năng giao tiếp - Kỹ năng khám hệ hô hấp - Kỹ thuật tiêm các loại, sử dụng bơm tiêm điện - Kỹ thuật truyền dịch, sử dụng máy truyền dịch. - Kỹ thuật thở oxy, khí dung - Sinh viên tham khảo lại tài liệu đã được học ở học kì 2 năm 1 về 	<ul style="list-style-type: none"> - BS của BV. - Gv HLKN - Gv Nội - BSNT 	2,5

Bài THBV	Nội dung	Địa điểm	Trang bị	Chi tiêu hoàn thành	Tài liệu đọc trước	Người hỗ trợ	Số tiết
	và nội quy của bệnh viện. - Thể hiện được thái độ tôn trọng người bệnh, người nhà NB và đồng nghiệp				tính chuyên nghiệp		
Tổng số tiết							7,5

8. Lịch học:

Tuần	Nội dung	Số tiết - Hình thức dạy/học				PP dạy/học	Học liệu	Giảng viên
		Lý thuyết	Thực hành	Thảo luận	Tổng số			
1	Kỹ năng giao tiếp cơ bản		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv HLKN
2	Kỹ năng hỏi bệnh		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv HLKN
3	Rửa tay – Mặc áo choàng – Mang găng vô khuẩn		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv ĐDCB
4	Thực hành bệnh viện 1		2,5		2,5	Thực hành LS BV		Gv HLKN + BSĩ Nội trú + BSĩ BV
5	Kỹ thuật đo dấu hiệu sinh tồn + Kỹ thuật cho người bệnh thở oxy		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv ĐDCB
6	Kỹ năng khám lâm sàng cơ bản		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv HLKN
7	Kỹ năng khám tim mạch		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv HLKN + Nội
8	Thực hành bệnh viện 2		2,5		2,5	Thực hành LS BV		Gv HLKN + Nội + BSĩ BV
9	Kỹ thuật tiêm cơ bản – Sử dụng bơm tiêm điện		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv ĐDCB
10	Kỹ năng khám hô hấp + Kỹ thuật cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv HLKN + Nội
11	Kỹ thuật Truyền dịch - Sử dụng máy truyền dịch		2,5		2,5	Dạy học bằng BK		Gv ĐDCB
12	Thực hành bệnh viện 3		2,5		2,5	Thực hành LS BV		Gv HLKN + Nội + BSĩ BV
Tổng số tiết = 22,5 + 7,5 = 30								

Tổng số tiết = 22,5 (thực hành tại Lab) + 7,5 (thực hành bệnh viện) = 30 tiết

9. Danh mục học liệu:

- Tài liệu học tập chính:

1. Bộ môn HLKN (2019), “Thực hành y khoa” – Tập 1, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

- Tài liệu tham khảo:

2. Bộ môn HLKN (2017), “Giáo trình Thực hành kỹ năng y khoa”, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

3. Bộ Y tế (2009), “Kỹ năng thực hành Điều dưỡng tập 1;2”, Nhà xuất bản Y học .

4. Bộ Y tế (2010), “Thực hành bệnh viện”, Nhà xuất bản Y học

5. Dự án Skilllabs (2009), “Kỹ năng y khoa cơ bản”, Nhà xuất bản Y học, C.Nhánh TP HCM.

6. Đại học Y Hà Nội (2015), “Bài giảng kỹ năng y khoa”, Nhà xuất bản y học.

7. Barbara Bates (2006), “A Guide to Physical Examination”, 5th Edition, J.B Lippincott Company.

10. Bảng đối chiếu, so sánh chương trình đào tạo đã xây dựng với chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài và chương trình đào tạo trong nước (đã sử dụng để xây dựng chương trình)

TT	Học phần trong chương trình đào tạo(Tiếng Anh, tiếng Việt)	Tên học phần trong khung chương trình đào tạo đã sử dụng để xây dựng học phần	Phần trăm nội dung giống nhau
(1)	(2)	(3)	(4)
1.	Module Thực hành y khoa	Thực hành y khoa – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh	30%
2.	Course Guide for Practice of Medicine	Harvard Medical School	10%
3.	The Developing Physician of Curriculum Guide for Practice of Medicine	Harvard Medical School	20%

11. Tài liệu tham khảo:(tài liệu tham khảo cho xây dựng đề cương module)

- Khung chương trình đào tạo của trường đại học nước ngoài được sử dụng để tham khảo xây dựng chương trình đào tạo (tên học phần, thời lượng, tóm tắt nội dung học phần).

1. Harvard Medical School, Course Guide for Practice of Medicine, Cung cấp nền tảng về y học lâm sàng giúp cho bạn làm việc chuyên nghiệp trong môi trường y khoa thông qua việc tiếp thu kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết để trở thành một bác sĩ am hiểu chuyên môn, có trách nhiệm và biết cảm thông.

2. Harvard Medical School, The Developing Physician of Curriculum Guide for Practice of Medicine, Cung cấp kiến thức, kỹ năng và thái độ là một phần tất yếu cho sự phát triển

con người và nghề nghiệp, mối quan hệ bác sĩ – người bệnh, đa ngành trong hệ thống chăm sóc sức khỏe y tế.

- Khung chương trình đào tạo hiện hành của ngành đào tạo dự kiến mở của một số trường đại học uy tín trong nước (ít nhất có 2 chương trình tham khảo).

1. Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Module từ cơ quan đến hệ thống, Cung cấp các kiến thức về cấu trúc giải phẫu cơ bản và các chức năng chính của 8 hệ cơ quan: Hệ máu, tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận niệu, thần kinh, nội tiết, sinh sản.
2. Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Module thực hành y khoa, cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết về lâm sàng, và thái độ thực hành chuyên nghiệp; từ đó có nền tảng cơ bản trong việc thực hành khám bệnh và điều trị chúng trên lâm sàng trong những năm tiếp theo.

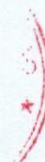


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Trịnh Xuân Tráng

TRƯỞNG MODULE POM 1



Nguyễn Ngọc Hà



(Bản sửa sau nghiệm thu HDTr)

...
...
...
...
...
...
...
...
...
...
...

[Faint, illegible text]

W. H. ...
[Handwritten signature]

PHO HIEU TRUONG
40375 Tuyen Xuan Thanh